

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2017/DS-ST
Ngày 25 – 8 – 2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Thu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Bà Trần Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thúy Kiều** – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 196/2017/DS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 288/2017/QĐST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2017 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S

Địa chỉ: Số 266-268, đường N, phường 8, quận 3, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Huy K – Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Kiều Đ - Chức vụ: Phó phòng kiểm soát rủi ro chi nhánh C. Theo văn bản ủy quyền số 359 ngày 06/6/2017 (có mặt).

Bị đơn: Ông Phan Minh T – sinh năm: 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Trường tiểu học Lê Văn T

Địa chỉ trụ sở: Ấp B, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau

Người đại diện theo pháp luật ông Cao Minh X – Hiệu trưởng (vắng mặt)

2/Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T

Địa chỉ trụ sở: Ấp B, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau

Ông Huỳnh Hứa H – Chủ tịch Công đoàn làm đại diện (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/5/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như ý kiến bổ sung tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần S trình bày: Ngày 11/11/2014, ông Phan Minh T và Ngân hàng thương mại cổ phần S (sau đây gọi tắt là ngân hàng) đã ký hợp đồng tín dụng số

LD1431500411, ông T vay vốn tại ngân hàng cụ thể như sau: Số tiền vay 70.000.000đ. Thời hạn vay 48 tháng. Lãi suất 0,72%/tháng. Số kỳ trả nợ 48 kỳ, mỗi tháng vốn và lãi phải trả cho ngân hàng là 1.962.000đ, kỳ hạn trả thứ 48 (kỳ cuối) phải thanh toán 1.978.000đ. Cho vay không tài sản đảm bảo. Có xác nhận, bảo lãnh của Trường tiểu học Lê Văn T và Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T. Trong quá trình vay vốn, ông Phan Minh T đã trả được 20 kỳ với tổng số tiền vốn và lãi phát sinh là 39.240.000đ. Tháng 8/2016 khoản vay của ông Phan Minh T đã đến hạn thanh toán nhưng ông T không thanh toán khoản nợ cho ngân hàng. Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ sang nợ quá hạn từ tháng 8/2016. Tính đến ngày 25/8/2017, ông Phan Minh T còn nợ ngân hàng số tiền 49.127.000đ, trong đó: nợ vốn 40.840.000đ, lãi trong hạn 7.744.000đ, lãi quá hạn 543.000đ. Nay ngân hàng yêu cầu ông Phan Minh T có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền tính đến ngày 25/8/2017 là 49.127.000đ. Yêu cầu Trường tiểu học Lê Văn T phải thực hiện nghĩa vụ đã cam kết tại hợp đồng liên kết ngày 20/10/2014, Trường tiểu học Lê Văn T phải chi trả số tiền trợ cấp thôi việc của ông T là 33.319.286đ cho ngân hàng để thanh toán nợ của ông T tại ngân hàng.

Tại phiên tòa ngân hàng xác định qua làm việc với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T không còn giữ khoản tiền nào của ông T nên ngân hàng rút yêu cầu khởi kiện đối với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T và rút phần yêu cầu khởi kiện buộc đại diện Trường tiểu học Lê Văn T giao sổ Bảo hiểm xã hội của ông Phan Minh T cho ngân hàng.

* Ông Cao Minh X trình bày: Đại diện Trường tiểu học Lê Văn T có ký kết hợp đồng liên kết để đảm bảo cho cán bộ công nhân viên của trường vay vốn tại ngân hàng. Theo văn bản liên kết đã ký kết, đối với trường hợp của ông T, nhà trường có trách nhiệm trích các khoản lương hàng tháng của ông T để trả cho ngân hàng, Trường tiểu học Lê Văn T đã thực hiện đúng nội dung này. Khi ông T nghỉ việc Trường tiểu học Lê Văn T đã thực hiện đúng trách nhiệm đã ký kết là trích các khoản tiền của ông T được hưởng để trả nợ cho ngân hàng. Trường tiểu học Lê Văn T đã trích trả lương tháng 6/2016 là tháng cuối cùng ông T còn làm việc tại trường. Ngoài ra, ông T không còn nhận khoản tiền nào khác. Ông T đã đóng bảo hiểm đủ thời gian 20 năm nên cơ quan Bảo hiểm xã hội không cho ông T hưởng bảo hiểm một lần mà đợi đến khi ông T đủ 60 tuổi sẽ chi trả lương hưu. Do đó Trường đã làm đúng trách nhiệm đã cam kết với ngân hàng nên không đồng ý yêu cầu của ngân hàng về việc buộc Trường tiểu học Lê Văn T có trách nhiệm đối với số nợ của ông T. Hiện nay Trường đang quản lý tiền trợ cấp thôi việc của ông T, số tiền khoảng 33.000.000đ, ông không nhớ chính xác. Trường tiểu học Lê Văn T chỉ đồng ý dùng số tiền trợ cấp thôi việc của ông T chi trả cho ngân hàng khi ông T gặp trực tiếp Trường và ngân hàng để giải quyết. Trường hợp ông T không liên hệ nhà trường làm việc, nhà trường sẽ không chi trả khoản này. Nếu Tòa án buộc Trường tiểu học Lê Văn T có trách nhiệm chuyển số tiền trợ cấp thôi việc của ông T để trả nợ của ông T tại ngân hàng thì Trường tiểu học Lê Văn T chấp nhận. Đối với việc ngân hàng yêu

cầu Trường tiểu học Lê Văn T giao sổ Bảo hiểm xã hội của ông T cho ngân hàng, nhà trường không đồng ý.

* Ông Huỳnh Hứa H trình bày: Đại diện Công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T xác định có ký hợp đồng liên kết với ngân hàng thương mại cổ phần S đúng như ông Cao Minh X trình bày. Công đoàn cơ sở của Trường đã thực hiện đúng trách nhiệm tại văn bản liên kết đã ký kết nói trên. Hiện nay Công đoàn cơ sở của Trường tiểu học Lê Văn T không còn giữ khoản tiền nào của ông T nên không thống nhất theo yêu cầu của ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần S và ông Phan Minh T có ký hợp đồng với ngân hàng để vay số tiền 70.000.000đ, mục đích vay để phục vụ đời sống. Nên tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định tại điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với ông Phan Minh T Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ ông T để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và phiên họp hòa giải đến lần thứ hai nhưng ông Phan Minh T vẫn vắng mặt không lý do. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Phan Minh T, Đại diện Trường tiểu học Lê Văn T và Đại diện Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử nhưng ông Phan Minh T, Đại diện Trường tiểu học Lê Văn T và Đại diện Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Phan Minh T, Đại diện Trường tiểu học Lê Văn T và Đại diện Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T là đúng quy định tại khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Đối với số tiền ngân hàng thương mại cổ phần S yêu cầu ông Phan Minh T có trách nhiệm thanh toán tính đến ngày 25/8/2017 bằng 49.127.000đ trong đó tiền vốn 40.840.000đ và khoản lãi 7.744.000đ. Căn cứ vào hồ sơ vay vốn theo hợp đồng tín dụng số LD1431500411 ngày 11/11/2014 và Biên bản làm việc ngày 27/9/2016 thể hiện: Ông Phan Minh T vay vốn số tiền 70.000.000đ. Thời hạn vay 48 tháng. Lãi suất 0,72%/tháng. Phương thức trả theo tiền vốn và tiền lãi lãi cộng và chia đều cho 48 tháng, số kỳ trả nợ 48 kỳ, mỗi tháng vốn và lãi phải trả cho ngân hàng là 1.962.000đ, kỳ hạn trả thứ 48 (kỳ cuối) phải thanh toán 1.978.000đ. Mục đích vay để phục vụ đời sống. Vay không tài sản đảm bảo. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông T đã trả cho ngân hàng tính đến ngày 15/7/2016 bằng 20 kỳ với số tiền 39.240.000đ gồm tiền vốn và lãi phát sinh và ngưng thanh toán nợ đến nay. Trên cơ sở thỏa thuận tại điều 9 của hợp đồng tín dụng và khoản 2 phụ lục hợp đồng tín dụng thì đến nay khoản nợ của ông Phan Minh T đã quá hạn và ngân hàng có quyền chuyển toàn bộ số dư nợ sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 25/8/2017 ông Thắng còn nợ ngân hàng số tiền 49.127.000đ, trong đó: nợ vốn 40.840.000đ, lãi trong hạn 7.744.000đ, lãi quá hạn 543.000đ và tiếp tục trả khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng là phù hợp với thỏa thuận tại hợp đồng tín

dụng ông Thắng đã ký kết. Ông T cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu của ngân hàng, nên yêu cầu của ngân hàng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu của ngân hàng buộc Trường tiểu học Lê Văn T phải chuyển số tiền 33.319.286đ để thanh toán nợ cho ngân hàng là phù hợp. Bởi lẽ Trường tiểu học Lê Văn T và Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T đã ký kết hợp đồng liên kết với ngân hàng thể hiện tại điểm b khoản 3 Điều 2 tại hợp đồng liên kết ngày 27/6/2016 và được sự thống nhất của ông Phan Minh T thể hiện tại mục 10 hợp đồng tín dụng và mục II tại Giấy đề nghị kiêm phương án vay vốn, về việc Trường tiểu học Lê Văn T được quyền chuyển trả các các khoản tiền của ông Phan Minh T mà Trường đang giữ để thanh toán nợ cho ngân hàng khi ông Phan Minh T nghỉ việc. Ông Cao Minh X Đại diện Trường Tiểu học Lê Văn T thừa nhận hiện nay Trường đang giữ số tiền trợ cấp thôi việc cho ông Phan Minh T, thể hiện tại bản chiết tính kinh phí trợ cấp cho viên chức thôi việc (bút lục 52) số tiền 33.319.286đ. Do đó chấp nhận yêu cầu này của ngân hàng, Trường tiểu học Lê Văn T có trách nhiệm chuyển số tiền 33.319.286đ để thanh toán nợ của ông Phan Minh T tại ngân hàng thương mại cổ phần S. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của ngân hàng thương mại cổ phần S.

[4] Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu Ban chấp hành công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T về trách nhiệm trả nợ thay cho ông T và rút yêu cầu đối với Trường tiểu học Lê Văn T về việc buộc Trường tiểu học Lê Văn T giao cho ngân hàng số Bảo hiểm xã hội của ông Phan Minh T. Hội đồng xét xử đình chỉ các yêu cầu này là đúng theo quy định tại điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự .

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Phan Minh T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 463, 466, 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 26, 147, 217, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần S:

Buộc ông Phan Minh T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S khoản nợ tính đến ngày 25/8/2017 bằng số tiền 49.127.000đ (bốn mươi chín triệu một trăm hai mươi bảy ngàn đồng), trong đó: nợ vốn 40.840.000đ, lãi trong hạn 7.744.000đ, lãi quá hạn 543.000đ và tiếp tục phải trả khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đến khi trả dứt nợ.

Buộc Trường tiểu học Lê Văn Tám có trách nhiệm giao số tiền trợ cấp thôi việc của ông Phan Minh T bằng 33.319.286đ để thanh toán khoản nợ của ông Phan Minh T tại Ngân hàng thương mại cổ phần S.

2. Đình chỉ các yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần S: Buộc Ban chấp hành công đoàn cơ sở Trường tiểu học Lê Văn T trả nợ cho ông Phan Minh

T; Buộc Trường tiểu học Lê Văn T giao số Bảo hiểm xã hội của ông Phan Minh T cho Ngân hàng thương mại cổ phần S.

3. Về án phí dân sự sơ có giá ngạch là 2.042.000đ ông Phan Minh T phải nộp (*chưa nộp*). Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải nộp án phí, ngày 12/5/2017 đã nộp tiền tạm ứng án phí 1.157.000đ (*Một triệu một trăm năm mươi bảy ngàn đồng*), tại biên lai số 0003096 được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Thu